

Số: 341/2023/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 14 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 172/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Lê Trần Ý N**, sinh năm 1994
Địa chỉ: 135 KB Sơn P, phường Vĩnh T, Nha T.
- *Bị đơn*: **Nguyễn Duy S**, sinh năm 1993
Địa chỉ: Tổ 1 Tháp B, phường Vĩnh P, Nha T.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Trần Ý N và ông Nguyễn Duy S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Trần Ý N và ông Nguyễn Duy S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Trần Ý N và ông Nguyễn Duy S xác nhận có 02 con chung tên là Nguyễn Lê Bảo T, sinh ngày 23/6/2016 và Nguyễn Lê Bảo H, sinh ngày 01/12/2018. Bà N và ông S thỏa thuận nhất trí về việc nuôi con chung và cấp dưỡng như sau: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Bảo T và Nguyễn Lê Bảo H cho bà Lê Trần Ý N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Sang cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) (tức

là 500.000 đồng/01 cháu/01 tháng), thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 07/2023 đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Lê Trần Ý N và ông Nguyễn Duy S có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Lê Trần Ý N và ông Nguyễn Duy S mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Duy S phải nộp thêm 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà N đồng ý tự nguyện nộp thay án phí sơ thẩm cho ông Sang. Như vậy, bà Lê Trần Ý N phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0011171 ngày 03/3/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Nha Trang. Bà N đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh H;
- VKSND TP.Nha T;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Nha T;
- **UBND phường Vĩnh T, Nha T. (GCNKH số 26 ngày 16/5/2016);**
- Các đương sự;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Liễu